

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : T0642012 - Auto CAD căn bản
Lớp :

STC : 3(45,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2012-2013 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Phan Kiên	Cường	3440000010	04/10/1990	,00	,00	,00	CAM T
2	Lâm Tấn	Dũng	3440000013	18/12/1991	,00	,00	,00	CAM T
3	Mai Thanh	Hậu	3440000020	20/09/1991	,00	,00	,00	CAM T
4	Nguyễn Huy	Vũ	3440000083	01/08/1989	3,00	,00	1,50	
5	Nguyễn Hữu	Kha	3541010381	01/12/1992	5,50	4,00	4,80	
6	Hồ Thanh	Tuấn	3541010383	06/11/1992	4,50	,00	2,30	
7	Cao Sỹ	Anh	3541010384	22/08/1991	,00	,00	,00	CAM T
8	Bùi Lương Vũ	Trường	3541010390	17/01/1993	,00	,00	,00	CAM T
9	Nguyễn Văn	Thạo	3541010393	10/07/1990	5,50	4,00	4,80	
10	Đỗ Trọng	Tâm	3541010408	12/07/1992	,00	,00	,00	CAM T
11	Đạo Thành	Các	3541010420	21/02/1989	,00	,00	,00	CAM T
12	Nguyễn Thế	Tú	3541010432	17/06/1991	,00	,00	,00	CAM T
13	Đỗ Minh	Khoa	3541010456	01/03/1991	,00	,00	,00	CAM T
14	Nguyễn Thành	Duy	3541010460	01/11/1992	,00	,00	,00	CAM T
15	Tăng Ngọc	Hiền	3541010501	02/01/1992	,00	,00	,00	CAM T
16	Nguyễn Văn	Đồng	3541010587	20/06/1991	7,50	1,00	4,30	
17	Hồ Phước	Hưng	3545030053	13/04/1993	,00	,00	,00	CAM T
18	Phạm Xuân	Dũng	3545030112	21/05/1993	,00	,00	,00	CAM T
19	Thái Thanh	Kha	3545030176	26/04/1993	4,50	2,00	3,30	
20	Nguyễn Quang	Lĩnh	3545030185	28/07/1992	5,00	1,00	3,00	
21	Đào Văn	Quang	3545030482	14/08/1992	,00	,00	,00	CAM T

Tổng số : SV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 05 năm 2013

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)